

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH

Số: 1114/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 08 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm
và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2013-2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Quyết định số 1427/QĐ-TTg ngày 02/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2012-2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương Hòa Bình tại Tờ trình số 494/TTr-SCT ngày 18/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2013 - 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Công ty Điện lực Hòa Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể CT-XH của tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, CNXD (QH.80).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Đăng Ninh

**Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2013-2015**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2013
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát

- Tổ chức triển khai thực hiện Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; phối hợp triển khai các hoạt động của Chương trình mục tiêu Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2012-2015 ban hành kèm theo Quyết định số 1427/QĐ-TTg ngày 02/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về sử dụng tiết kiệm năng lượng, tạo chuyển biến từ nhận thức sang hành động cụ thể để sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nhằm đạt được một số chỉ tiêu về tổng mức tiết kiệm năng lượng cụ thể, mang lại lợi ích về kinh tế - xã hội; đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên năng lượng, thực hiện phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Thông qua các hoạt động của chương trình, phấn đấu đến năm 2015 tiết kiệm từ 5% - 8% tổng mức tiêu thụ năng lượng so với dự báo hiện nay từ các mục tiêu sau:

- Thực hiện tiết kiệm từ 10% lượng điện tiêu thụ hàng năm tại các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tiết kiệm mỗi năm ít nhất 2-3% mức năng lượng sử dụng trong sản xuất công nghiệp.

- Thực hiện tiết kiệm ít nhất 5% lượng điện sử dụng trong sinh hoạt tiêu dùng dân cư.

- Thực hiện việc quản lý bắt buộc theo Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Từ năm 2013, 100% các tòa nhà xây dựng mới hoặc cải tạo trong phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn phải tuân thủ các quy chuẩn về tiết kiệm năng lượng.

- Hoàn thiện hệ thống chiếu sáng công cộng theo tiêu chuẩn Việt Nam về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Phát triển hệ thống giao thông vận tải đáp ứng nhu cầu vận tải với chất lượng ngày càng cao, tiết kiệm nhiên liệu, hạn chế gây ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới, sử dụng năng lượng tái tạo thay thế nhiên liệu truyền thống trong giao thông vận tải.

II. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Tăng cường quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các cơ sở sản xuất công

nghiệp; công trình tòa nhà; mạng giao thông; phương tiện giao thông và các hộ gia đình...

- Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ và sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng; xây dựng, ban hành các quy định, hướng dẫn về quản lý xây dựng các công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường, khuyến khích hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng các loại năng lượng mới, năng lượng tái tạo vào sản xuất, tiêu dùng.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các Sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp.

2. Tăng cường giáo dục, tuyên truyền phổ biến thông tin, vận động cộng đồng, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường

a) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong nhân dân:

- Xây dựng trang thông tin điện tử về tiết kiệm năng lượng trên Website của Sở Công Thương, các chương trình về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hàng tháng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình và các đơn vị truyền thông khác đóng trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền và phát hành tờ rơi, tờ dán, quảng cáo, sổ tay hướng dẫn trên các kênh thông tin truyền thông về các sản phẩm tiêu thụ năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, an toàn đến các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục - đào tạo, dạy nghề, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn về tiết kiệm năng lượng cho cán bộ quản lý của các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, các cơ sở sản xuất, tòa nhà, kinh doanh, dịch vụ, thương mại.

- Tổ chức Hội thảo, nhằm trao đổi, giới thiệu trang thiết bị công nghệ mới, cung cấp thông tin về các sản phẩm tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng có lợi ích cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, người tiêu dùng.

- Xây dựng và đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường năng lực cho các tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá chương trình tiêu chuẩn và dán nhãn năng lượng.

- Hàng năm, tổ chức các hoạt động triển lãm, các điểm trưng bày sản phẩm các cuộc thi về tiết kiệm năng lượng, các giải pháp tiết kiệm năng lượng; tổ chức khen thưởng, tuyên dương các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường.

b) Mô hình thí điểm các dạng năng lượng thay thế có quy mô lớn và mô hình gia đình tiết kiệm năng lượng

- Phát triển thí điểm quy mô hộ gia đình và quy mô lớn hộ gia đình sử dụng năng lượng tái tạo (*năng lượng mặt trời, khí sinh học*), phổ biến và triển khai nhân rộng các mô hình.

- Xây dựng mô hình trình diễn và tổ chức phát động các cuộc thi “*Hộ gia đình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả*”, “*Gia đình tiết kiệm điện*” tại các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh.

3. Phát triển phổ biến các trang thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, từng bước loại bỏ các trang thiết bị hiệu suất thấp

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình dán nhãn và tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng theo hình thức dán nhãn năng lượng so sánh và nhãn xác nhận.

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn định mức kỹ thuật, cải thiện hiệu suất nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả:

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ như kiểm toán năng lượng; khảo sát, phân tích khả năng, tiềm năng tiết kiệm trong các ngành công nghiệp tiêu thụ nhiều năng lượng, các doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm tối ưu hóa quá trình sản xuất, thực hiện tiết kiệm năng lượng, khắc phục tình trạng sử dụng lãng phí năng lượng.

- Hỗ trợ cải thiện hiệu suất của dây truyền sản xuất: Hỗ trợ đầu tư thay thế, cải thiện hiệu suất đối với các thiết bị cũ nhằm thực hiện kế hoạch sử dụng tiết kiệm năng lượng.

c) Áp dụng các tiêu chuẩn và mô hình quản lý năng lượng tại một số cơ sở sử dụng năng lượng:

- Triển khai các dự án hỗ trợ về nâng cao năng lực và áp dụng thực tế nhằm hướng dẫn và hỗ trợ các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng, tuân thủ quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp vừa và nhỏ, có mức tiêu thụ năng lượng hàng năm thấp hơn 1000TOE áp dụng mô hình quản lý năng lượng.

4. Sử dụng năng lượng tiết kiệm trong các công trình tòa nhà và cơ quan, công sở nhà nước

a) Tăng cường áp dụng các Quy chuẩn tiết kiệm năng lượng trong quá trình xây dựng mới và cải tạo lại đối với các tòa nhà có quy mô lớn:

- Tăng cường kiểm soát, thúc đẩy thiết kế các công trình xây dựng đảm bảo sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo Quy chuẩn xây dựng Việt Nam "Các công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả".

- Đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ là lãnh đạo, cán bộ quản lý năng lượng, tư vấn thiết kế, thẩm định, giám sát..., trong lĩnh vực xây dựng để thực hiện tốt việc áp dụng công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình lập quy hoạch, thiết kế công trình, thẩm định, phê duyệt, tổ chức thi công và quản lý quy hoạch xây dựng, thiết kế các tòa nhà phù hợp với quy chuẩn xây dựng.

b) Triển khai và áp dụng các giải pháp, công nghệ, thiết bị, vật liệu tiết kiệm năng lượng

- Lựa chọn triển khai áp dụng các giải pháp, công nghệ, thiết bị, vật liệu tiết kiệm năng lượng trong tòa nhà.

- Hỗ trợ thay thế bóng huỳnh quang hiệu suất thấp (T10) bằng các bóng hiệu suất cao (T8,T5), sử dụng đèn compact thay cho các bóng đèn sợi đốt ở tất cả các cơ quan công sở, cơ sở y tế, giáo dục trên địa bàn tỉnh.

c) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong chiếu sáng công cộng

- Áp dụng các giải pháp quản lý, sử dụng các thiết bị điều khiển tự động trong các hệ thống chiếu sáng công cộng nhằm tiết kiệm năng lượng.

- Xây dựng các mô hình thí điểm về chiếu sáng công cộng hiệu suất cao, chiếu sáng tiết kiệm năng lượng.

5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động giao thông vận tải

a) Tiết kiệm năng lượng trong Quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông vận tải:

- Xây dựng, hướng dẫn lồng ghép nội dung tiết kiệm năng lượng trong các dự án giao thông vận tải.

- Phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, vận tải hành khách khói lượng lớn nhằm cải thiện điều kiện đi lại cho người dân, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và bảo vệ môi trường.

b) Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tổ chức khai thác hệ thống giao thông vận tải:

- Xây dựng và triển khai các đề án phối hợp các phương thức vận tải trong vận tải hàng hóa, ưu tiên phát triển các phương thức vận tải khói lượng lớn tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện với môi trường; khai thác hợp lý hệ thống vận tải đường thủy.

- Phổ biến và tuyên truyền kỹ năng lái xe tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện với môi trường; nâng cao ý thức tiết kiệm nhiên liệu trong giao thông vận tải.

c) Ứng dụng công nghệ mới, năng lượng tái tạo trong giao thông vận tải

- Áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ mới trong giao thông vận tải nhằm tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải chất ô nhiễm ra môi trường.

- Triển khai các ứng dụng năng lượng tái tạo, năng lượng thay thế nhiên liệu truyền thống.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHỦ YẾU

1. Về tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức và năng lực của các tổ chức cá nhân tham gia chương trình

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, kiến thức để nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, về các nguồn năng lượng mới, năng lượng thay thế và cách sử dụng.

- Thực hiện việc đầu tư có chọn lọc trong việc tăng cường năng lực cho các tổ chức tư vấn (*hỗ trợ kỹ thuật, kiểm toán năng lượng, lập báo cáo đầu tư, thiết kế, trang thiết bị đo kiểm ...*).

- Đầu tư cho công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực của cán bộ quản lý năng lượng của các ngành, địa phương và cơ sở tiêu thụ năng lượng.

2. Về Tài chính

Huy động và sử dụng phối hợp các nguồn vốn cấp từ ngân sách nhà nước; vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nước ngoài; vốn của doanh nghiệp, hộ gia đình tham gia chương trình.

- Nguồn vốn từ Ngân sách nhà nước cho việc tăng cường chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực; hướng dẫn, điều tra, khảo sát, thu thập số liệu xây dựng Cơ sở dữ liệu năng lượng của tỉnh; Hỗ trợ thực hiện kiểm toán năng lượng và trong việc thực hiện các dự án đầu tư, mô hình thí điểm về tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo...

- Nguồn vốn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ dùng để thực hiện các chuyên đề, dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Nguồn vốn của doanh nghiệp, hộ gia đình tham gia chương trình dùng để thực hiện kiểm toán năng lượng, dán nhãn chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng

lượng, xây dựng mô hình thí điểm về sử dụng tiết kiệm năng lượng trong mỗi hộ gia đình.

- Nguồn kinh phí khác theo quy định hiện hành.

3. Về Khoa học và Công nghệ

- Khuyến khích tham gia và tổ chức thực hiện các đề tài, dự án về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, về sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng, về áp dụng sản xuất sạch hơn; ứng dụng các dạng năng lượng không gây ô nhiễm môi trường, năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

- Xây dựng mô hình, công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và nghiên cứu nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

4. Về Hợp tác Quốc tế

Phối hợp với các tổ chức chính phủ, phi chính phủ quốc tế và các cá nhân nước ngoài, tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng kế hoạch triển khai nội dung của Chương trình; tổng hợp báo cáo định kỳ (6 tháng, 01 năm) và theo yêu cầu về triển khai Chương trình với Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Là cơ quan đầu mối hướng dẫn các văn bản pháp lý có liên quan đến các đơn vị thực hiện chương trình, đề án, dự án; làm việc với các chuyên gia, các Trung tâm nghiên cứu ứng dụng, các Viện nghiên cứu, các Chủ đầu tư có mô hình thành công cùng với các đơn vị thực hiện các đề án đã được tỉnh, Bộ phê duyệt đạt kết quả; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

- Chỉ đạo Trung tâm khuyến công và tư vấn phát triển Công nghiệp tỉnh triển khai thực hiện các dự án, mô hình về tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch, phối hợp với các Trung tâm tiết kiệm năng lượng thực hiện kiểm toán năng lượng tại các cơ sở công nghiệp, công sở, công trình tòa nhà và các cơ sở tiêu thụ năng lượng khác; tư vấn, hỗ trợ thông tin, kỹ thuật trong việc thực hiện nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa dây chuyền công nghệ nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện:

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối, kiểm tra hoạt động, đánh giá việc sử dụng tiết kiệm năng lượng và hiệu quả; các dự án, đề tài khoa học của các ngành, đơn vị thuộc nội dung Chương trình trong năm thực hiện; Thẩm tra, tổng hợp các dự án, đề tài thực hiện trong năm trước ngày 30 tháng 6 (đối với các đề tài, dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh) và trước ngày 30 tháng 4 (đối với nguồn vốn từ Trung ương) hàng năm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

- Tổ chức điều tra, khảo sát, tổng hợp thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu năng lượng tỉnh Hòa Bình.

- Xây dựng các biện pháp khuyến khích ứng dụng công nghệ và sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

- Khảo sát, đánh giá, hướng dẫn, lựa chọn và hỗ trợ xây dựng mô hình quản lý năng lượng tại cơ sở sản xuất, các tòa nhà thương mại, văn phòng, đơn vị quản

lý chiếu sáng đô thị (cung cấp tài liệu về quản lý năng lượng, phổ biến kinh nghiệm các mô hình quản lý năng lượng trong và ngoài nước).

- Theo dõi, giám sát, kiểm tra các đề án thuộc Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Cân đối ngân sách địa phương, đưa vào kế hoạch thực hiện hàng năm, đảm bảo các nguồn lực cần thiết cho hoạt động của Chương trình.

- Kêu gọi nguồn đầu tư tài trợ từ các dự án quốc tế về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tham gia và phối hợp triển khai các nội dung Chương trình.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn.

- Cân đối nguồn đầu tư, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với Chương trình, đưa vào kế hoạch hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ vào dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được Chính phủ phê duyệt, thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Chương trình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn vốn của Chương trình theo quy định.

- Tham gia đánh giá kết quả các đề án thuộc Chương trình.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tiết kiệm năng lượng trong các tòa nhà:

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng.

- Cung cấp các thông tin, hướng dẫn, giới thiệu phổ biến các mô hình tòa nhà sử dụng tiết kiệm đã thành công trong và ngoài nước.

5. Sở Giao thông Vận tải

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tiết kiệm năng lượng trong hoạt động giao thông vận tải.

- Nghiên cứu, hợp lý hóa mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh nhằm tối ưu hóa năng lực giao thông vận tải, hạn chế phương tiện cá nhân, tăng cường phương tiện vận tải hành khách công cộng.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được phân công; phối hợp với các Sở, ngành thực hiện các nội dung liên quan.

- Ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ các đề tài, dự án ứng dụng khoa học công nghệ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

7. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) và theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Các đơn vị phát điện, truyền tải, phân phối điện và bán buôn, bán lẻ điện

- Phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức có liên quan thực hiện phát điện, truyền tải, phân phối sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện quản lý nhu cầu điện năng phù hợp với các khả năng cung cấp (giờ cao điểm, thấp điểm); đáp ứng đầy đủ điện năng cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sinh hoạt.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp (quản lý, kiểm tra, nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật, cải tạo, nâng cấp đồng bộ lưới điện và hệ thống lưới điện tự dùng...) nhằm giảm tổn thất điện trong khâu truyền tải, phân phối và kinh doanh.

- Tuyên truyền, vận động sử dụng điện tiết kiệm; hướng dẫn khách hàng sử dụng điện theo biểu đồ phụ tải tối ưu để hệ thống điện vận hành đạt hiệu quả.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) hoặc đột xuất về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiết kiệm năng lượng, xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình tiết kiệm năng lượng trên địa bàn.

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, phát động các phong trào tiết kiệm năng lượng tại các xã, phường, thị trấn và tổ dân cư; Mỗi năm ít nhất một lần phải tổ chức lễ phát động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả cho người dân và cộng đồng.

- Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

- Thành phố Hòa Bình với vai trò đô thị trung tâm của tỉnh: đưa nội dung khai thác, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào lộ trình quy hoạch xây dựng hạ tầng đô thị, tập trung có trọng điểm đối với các toà nhà, biệt thự; từng bước xây mới và cải tạo hệ thống chiếu sáng công cộng hiệu suất cao; lựa chọn tuyến đường phố, công viên, khuôn viên đầu tư thí điểm hệ thống chiếu sáng kết hợp với sử dụng năng lượng mặt trời.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) và theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Trách nhiệm các cơ quan thông tin đại chúng

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình chủ động phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan xây dựng các chuyên đề, tin bài giới thiệu các biện pháp, mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và các tổ chức cá nhân tham gia sản xuất nghiên cứu ứng dụng các thiết bị tiết kiệm điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; chuyên mục thông tin trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng.

11. Các tổ chức, cá nhân cung ứng và sử dụng năng lượng

Xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả gắn với kế hoạch sản xuất, kinh doanh; tích cực nghiên cứu áp dụng mô hình quản lý, giải pháp tiết kiệm năng lượng; đầu tư đổi mới, cải tiến hợp lý hóa dây truyền công nghệ thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện Chương trình, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *KP*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Đăng Ninh